

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HẢI ĐĂNG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HẢI ĐĂNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAI DANG TRADING AND ARCHITECTURE CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HAI DANG TRADING AND ARCHITECTURE CONSTRUCTION ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107845602

3. Ngày thành lập: 16/05/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 196 Phan Đình Giót, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0463263483-0918122316

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Phá dỡ	4311
3.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
5.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
6.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
7.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
8.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
9.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
10.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
11.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
12.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
13.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất (không bao gồm thiết kế công trình)	7410
15.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
16.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
17.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
18.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
19.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
20.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
23.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
24.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
26.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
27.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
28.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
29.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
30.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
31.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
32.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
33.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
35.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
36.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
37.	Xây dựng nhà các loại	4100
38.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
39.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn đấu thầu, lập hồ sơ mời thầu, xét hồ sơ dự thầu, tư vấn bảo hành bảo trì công trình và các hợp đồng tư vấn xây dựng khác Tư vấn thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp, khảo sát thiết kế chuyên ngành xây dựng Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện các công trình thủy lợi, dân dụng, giao thông (cầu, đường bộ)	7110
40.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
41.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
42.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
43.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
44.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129

45.	Quảng cáo	7310
46.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
47.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
48.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
49.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
50.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
51.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
52.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
53.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN ĐẠI	Thửa đất số 263, tổ 2 đường Phan Đình Giót, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	60,000	0360850054 29	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	60,000		
2	NGUYỄN VĂN LƯỢNG	Đội 13, Xã Yên Phú, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	162934579	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		
3	TRẦN THU HẰNG	Thửa đất số 263, tổ 2 đường Phan Đình Giót, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	30,000	017498126	
			Tổng số	60.000	600.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN ĐẠI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/09/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036085005429

Ngày cấp: 01/03/2017

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thửa đất số 263, tổ 2 đường Phan Đình Giót, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 196 Phan Đình Giót, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội